

Số: 122 -KH/ThU

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh uỷ Lâm Đồng**  
***“Về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng***  
***đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Đà Lạt***

Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh uỷ Lâm Đồng về đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Ban Thường vụ Thành uỷ Đà Lạt xây dựng kế hoạch thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

### **I. QUAN ĐIỂM**

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh uỷ Lâm Đồng; Nghị quyết số 141/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của Hội đồng Nhân dân thành phố Đà Lạt về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; Chương trình hành động số 19-CTr/ThU của Thành uỷ về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Đà Lạt lần thứ XII nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tiếp tục nâng cao nhận thức, phát huy trách nhiệm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và toàn xã hội trong thực hiện công tác cải cách hành chính (viết tắt là CCHC); xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị nhằm đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính.

- Đổi mới đồng bộ trong hệ thống chính trị, thống nhất liên thông giữa CCHC của cơ quan Nhà nước với CCHC các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Cải cách thủ tục hành chính (viết tắt là TTHC) trong Đảng nhằm góp phần tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và toàn xã hội cũng như công tác xây dựng Đảng trong thời kỳ mới.

- CCHC xuất phát từ lợi ích, yêu cầu của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Thực hiện công tác CCHC gắn liền với xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh; tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

### **II. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu chung:**

Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong thực hiện công tác CCHC, quyết tâm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách

nhiệm công vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, uy tín, năng lực, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Từng bước hiện đại hoá, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện cải cách TTHC trong cơ quan Đảng, Nhà nước. Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân. Đồng thời, góp phần triển khai, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong giai đoạn 2020 - 2025 đã được Đại hội Đảng bộ thành phố Đà Lạt lần thứ XII xác định.

## **2. Mục tiêu cụ thể:**

### **2.1. Cải cách hành chính trong Đảng:**

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với đề án vị trí việc làm, tinh giản biên chế. Đẩy mạnh cải cách TTHC trong Đảng, góp phần tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng. Kịp thời sửa đổi hoặc đề xuất sửa đổi các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp theo hướng đơn giản thủ tục, thuận tiện, thống nhất trong thực hiện; nâng cao hiệu quả hoạt động cơ quan Đảng các cấp nhằm đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy từ thành phố đến cơ sở. Các chỉ tiêu đến năm 2025:

- 100% các văn bản, tài liệu chính thức (*trừ tài liệu có độ mật theo quy định*) trao đổi, xử lý, cập nhật, khai thác văn bản điện tử có chữ ký số trên mạng máy tính giữa các cơ quan Đảng, giữa cơ quan Đảng với cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, được lưu trữ trong Hệ thống tin điều hành tác nghiệp của cơ quan.

- 100% các văn bản, tài liệu chính thức (*trừ tài liệu có độ mật theo quy định*) trao đổi giữa các cơ quan Đảng thành phố với các cơ quan Đảng ở tỉnh được gửi, nhận dưới dạng điện tử, có tệp điện tử gắn kèm và được xác thực chữ ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ, được lưu trữ trong Hệ thống tin điều hành tác nghiệp của cơ quan.

- 100% các Ban Xây dựng Đảng Thành uỷ kết nối mạng thông tin diện rộng của Đảng với băng thông rộng, kết nối Internet có quản lý và kết nối hệ thống hội nghị trực tuyến qua mạng truyền số liệu chuyên dùng của Đảng, chính quyền, đáp ứng yêu cầu sử dụng, ổn định, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- 100% các Ban xây dựng Đảng Thành uỷ sử dụng Trang thông tin điện tử có tích hợp với các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng trên nền Web.

- Đến hết năm 2022, triển khai thực hiện phần mềm Hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (OMS), đảm bảo tính liên thông từ khối Đảng - Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội với khối Chính quyền và đảm bảo quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ cán bộ được số hóa chuyển từ hồ sơ trên giấy sang hồ sơ điện tử (*trừ các văn bản theo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước*). Xây dựng và triển khai thực hiện phần mềm hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ; thực hiện tốt công tác bảo vệ bí mật nhà nước đối với các phần mềm theo quy định.

## **2.2. Chỉ số CCHC của thành phố (PAR-Index):**

Phần đầu chỉ số CCHC của thành phố hàng năm đạt trên 90%; đến năm 2025 chỉ số cải cách hành chính đạt trên 91% và phần đầu đến năm 2030 chỉ số cải cách hành chính đạt trên 92%.

- UBND thành phố Đà Lạt tiếp tục duy trì, cải thiện, nâng cao xếp hạng nhóm 3 huyện, thành phố có điểm đánh giá chỉ số CCHC cao trong toàn tỉnh.

## **2.3. Chỉ số hài lòng (Sipas):**

Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập; lĩnh vực đất đai, xây dựng đạt tối thiểu 85%.

## **2.4. Chỉ tiêu của từng lĩnh vực CCHC:**

### **2.4.1. Cải cách thể chế:**

#### *a) Mục tiêu đến năm 2025:*

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do UBND thành phố và phường xã ban hành đúng quy định của pháp luật. Thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời phát hiện, sửa đổi, bổ sung hoặc huỷ bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố không còn phù hợp.

- Đảm bảo việc tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội; các quy định pháp luật được triển khai đồng bộ, nghiêm túc, kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành pháp luật nhằm kiến nghị, đề xuất các giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật để công tác quản lý nhà nước ngày càng nâng cao góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

#### *b) Định hướng đến năm 2030:*

- Tiếp tục quán triệt, phổ biến sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh cải cách thể chế nhằm giúp cán bộ, công chức, viên chức nhận thức sâu sắc và thực hiện có hiệu quả công tác này nhất là công chức làm công tác tư pháp, công chức làm việc tại Bộ phận một cửa.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND thành phố và UBND các phường, xã theo quy trình luật định, 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng quy định.

### **2.4.2. Cải cách TTHC:**

#### *a) Mục tiêu đến năm 2025:*

- Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố và cấp xã đạt 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Tối thiểu 80% và phần đầu 100% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Rà soát, đề xuất tối thiểu 80% và phần đầu 90% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố và cấp xã có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến một phần và toàn trình; trong số đó, ít nhất 80% TTHC được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến một phần và toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

*b) Định hướng đến năm 2030:*

Rà soát, đề xuất tối thiểu 90% và phần đầu 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố và cấp xã có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến một phần và toàn trình tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến một phần và toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 80%.

**2.4.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:**

*a) Mục tiêu đến năm 2025:*

Phần đầu giảm 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

*b) Định hướng đến năm 2030:*

Tiếp tục giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025.

**2.4.4. Cải cách chế độ công vụ:**

*a) Mục tiêu đến năm 2025:*

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có chất lượng, cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định; có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

*b) Định hướng đến năm 2030:*

- Từ 25 – 35% số lãnh đạo, quản lý UBND thành phố và tương đương; trên 30% số lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ cao đẳng, đại học và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

**2.4.5. Cải cách tài chính công:**

*a) Mục tiêu đến năm 2025:*

Phần đầu tối thiểu 55% đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm các đơn vị sự nghiệp giáo dục) tự bảo đảm chi thường xuyên.

*b) Định hướng đến năm 2030:*

Phần đầu giảm 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên so với giai đoạn 2021 - 2025.

#### **2.4.6. Xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số:**

##### **a) Mục tiêu đến năm 2025:**

- Tối thiểu 80% và phần đầu 100% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến (một phần và toàn trình), người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- Tối thiểu 80% hồ sơ công việc của thành phố và 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 50% hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

##### **b) Mục tiêu đến năm 2030:**

- 90% hồ sơ công việc của thành phố và 70% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành:**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền trong thực hiện công tác CCHC; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong thực hiện công tác CCHC gắn với thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đổi mới tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng; nâng cao chất lượng chuẩn bị, tổ chức các cuộc họp, hội nghị; đổi mới phương thức lãnh đạo; sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động, công tác của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ thành phố đến cơ sở,.... Tạo sự đổi mới đồng bộ trong hệ thống chính trị, thống nhất liên thông giữa CCHC của cơ quan Nhà nước với CCHC của các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

- Tập trung quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp về công tác CCHC.

- Chủ động nghiên cứu, xây dựng các chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị theo từng giai đoạn và định kỳ hằng năm; công khai, minh bạch về giải quyết TTHC; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện để đề ra nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, nâng cao hiệu quả thực hiện công tác CCHC.

- Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho CCHC, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ,

công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC và cán bộ, công chức chuyên môn giải quyết TTHC.

## **2. Cải cách thể chế:**

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả ban hành các văn bản lãnh đạo. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng và thực thi các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố, đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng quy định, được tổ chức thi hành nghiêm minh, hiệu quả; bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tổ chức lấy ý kiến của Nhân dân trước khi quyết định các chủ trương, chính sách quan trọng của địa phương và phát huy quyền giám sát của Nhân dân đối với hoạt động cơ quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất chỉnh sửa, bổ sung để hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, đặc biệt là những cơ chế chính sách đặc thù của địa phương, phát huy mọi nguồn lực, thu hút các nhà đầu tư, tạo điều kiện để các doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; khuyến khích, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để đẩy mạnh xã hội hóa, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia cung ứng dịch vụ tốt nhất cho người dân trong môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân.

## **3. Cải cách TTHC:**

- Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn.

- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là TTHC thuộc các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, đầu tư.... Nâng cao tinh thần, trách nhiệm, ý thức, thái độ, tuân thủ luật pháp, hình thành cơ chế kiểm soát chặt chẽ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết hồ sơ của người dân và doanh nghiệp các phòng, ban thuộc thành phố và ở cấp xã.

- Thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa điện tử trong giải quyết TTHC. Nghiên cứu, triển khai các dịch vụ hành chính ngoài công lập để hỗ trợ các dịch vụ hành chính công nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

## **4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính:**

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế theo chủ trương, quy định của Đảng, Nhà nước bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trong đó tập trung rà soát, điều chỉnh chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các phòng, ban chuyên môn UBND thành phố khi có Thông tư, hướng dẫn của Bộ chuyên ngành. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả những

công việc được cấp trên phân cấp, ủy quyền và kịp thời rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý giữa các cấp cho phù hợp.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan thuộc ngành dọc và cơ quan chuyên môn của UBND thành phố trong giải quyết TTHC. Rà soát, đơn giản hóa, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy trình liên thông giải quyết công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và nội bộ của từng cơ quan hành chính nhà nước các cấp theo hướng minh bạch, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ.

- Sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, rà soát trình cấp có thẩm quyền quyết định việc sắp xếp, sáp nhập, thành lập và đổi tên các thôn, tổ dân phố theo quy định để nâng cao năng lực quản lý, điều hành và tăng cường các nguồn lực của địa phương.

### **5. Cải cách chế độ công vụ:**

Thực hiện nghiêm quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển chung trong giai đoạn mới. Cụ thể:

- Đổi mới công tác quy hoạch, luân chuyển, tuyển dụng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm gắn với vị trí việc làm. Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về thực hiện CCHC.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đánh giá, xếp loại người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức gắn với kết quả thực hiện CCHC. Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành các quy chế nội bộ của từng cơ quan, đơn vị để quản lý tốt cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nhất là việc kiểm tra chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; động viên, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện CCHC; xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân có sai phạm, gây phiền hà, khó khăn, sách nhiễu đối với người dân và doanh nghiệp kể cả khi đã chuyển công tác, nghỉ việc, nghỉ hưu.

### **6. Cải cách tài chính công:**

- Tích cực tham gia nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; từng bước đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước trên địa bàn.

- Tăng cường khai thác và nâng cao hiệu quả quản lý nguồn thu trên địa bàn; quản lý chặt chẽ nguồn thu ngân sách nhà nước từ thuế phí, mở rộng cơ sở thuế nội địa; tăng cường thanh tra, kiểm tra, chống thất thu ngân sách nhà nước, chống buôn lậu và gian lận thương mại; chú trọng việc cơ cấu thu ngân sách nhà nước theo hướng giảm dần sự phụ thuộc vào các khoản thu bán tài sản, tài nguyên, tăng cường các khoản thu gắn với sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng nhằm tạo nguồn lực tài chính bền vững.



- Tập trung cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước; đảm bảo cân đối ngân sách địa phương; sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống của Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện kịp thời các quy định của Nhà nước về đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước, thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước; giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên và nợ công, từng bước tăng tỷ trọng chi đầu tư hợp lý.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra các đơn vị sử dụng ngân sách, nhất là việc mua sắm tài sản công và đầu tư xây dựng cơ bản; chú trọng công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thực hiện đầy đủ các quy định về công khai trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, quỹ tài chính và tài sản công.

- Tiếp tục rà soát giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc thành phố theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

## **7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số:**

- Tiếp tục triển khai hiệu quả nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh và của thành phố về phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số gắn với triển khai Đề án xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh giai đoạn 2018 – 2025.

- Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định. Thực hiện tốt việc sử dụng chữ ký số, chuyển đổi số, số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.

- Bảo đảm an toàn thông tin mạng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; thường xuyên rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư, kịp thời nâng cấp, trang bị mới cần thiết để duy trì việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là đối với các đơn vị cấp xã.

- Đổi mới phương thức làm việc, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố, đảm bảo năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu về dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đến người dân, doanh nghiệp (*đặc biệt đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số*). Cung cấp thông tin và dịch vụ hành chính công trên nhiều kênh truy cập, nhất là trên Ứng dụng Đà Lạt trực tuyến giúp người dân, doanh nghiệp lựa chọn hình thức xử lý dịch vụ công phù hợp nhất; rà soát, đề xuất bổ sung, mở rộng danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đảm bảo quy định.



- Đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến, lấy kết quả triển khai dịch vụ công trực tuyến làm tiêu chí đánh giá, bình xét thi đua khen thưởng hàng năm của các cơ quan và đơn vị liên quan.

- Tiếp tục áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong cơ quan hành chính nhà nước, nhất là nâng cao việc thực hiện, áp dụng tại cấp xã. Cần triển khai ISO điện tử trong giải quyết TTHC và các nhiệm vụ của cơ quan Nhà nước.

### **8. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với công tác CCHC:**

- Áp dụng, thực hiện đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC; thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, thường xuyên đánh giá đúng kết quả tổ chức thực hiện và kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, đáp ứng tốt nhất yêu cầu của người dân, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Cấp ủy các cấp, đồng chí bí thư cấp ủy tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát, kiểm tra việc tổ chức thực hiện CCHC. Định kỳ xem xét, cho ý kiến đối với việc thực hiện CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm công tác CCHC đúng hướng, trọng tâm, hiệu quả.

- Chủ tịch UBND thành phố, Chủ tịch UBND các phường, xã và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả thực hiện CCHC của địa phương, cơ quan, đơn vị mình. Hằng năm, phân tích, đánh giá đầy đủ các nội dung chỉ số CCHC, mức độ hài lòng của người dân, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (đối với những nội dung liên quan cấp thành phố), đề ra giải pháp phù hợp để duy trì, cải thiện các chỉ số. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với công tác thi đua, khen thưởng để đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Hội đồng nhân dân các cấp tăng cường vai trò quyết định, giám sát về thu, chi ngân sách nhà nước; các quy định về đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách; đổi mới cơ chế tự chủ tài chính tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; công tác xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, nhất là các lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo, ...

- Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội; tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; huy động sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp vào công tác CCHC như: tăng cường lấy ý kiến người dân đối với việc xây dựng thể chế, chính sách, đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Ban Tuyên giáo Thành ủy:** xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết 14-NQ/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động thực hiện Nghị quyết của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố.

**2. UBND thành phố:** cụ thể hoá, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 14-NQ/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này. Ban hành các văn bản, hướng dẫn thực hiện các quy định có liên quan đến công tác cải cách hành chính. Chủ trì chỉ đạo, phối hợp các cơ quan có liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; định kỳ sơ, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả thực hiện.

**3. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố:** xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này; có trách nhiệm tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình đặc điểm cụ thể của cơ quan, đơn vị mình; định kỳ sơ kết, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện.

**4. Các TCCS Đảng trực thuộc Thành ủy:** tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 14-NQ/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

**5. Các Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Thành ủy:** theo chức năng, nhiệm vụ, xây dựng các quy định, hướng dẫn, trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời gian và các nội dung khác liên quan đến cải cách hành chính trong Đảng để tham mưu cụ thể hoá, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết 14-NQ/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này. Đồng thời, tham mưu công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch này. /.

### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực Thành ủy,
- Thường trực HĐND - lãnh đạo UBND thành phố,
- Văn phòng, các Ban Xây dựng Đảng Thành ủy,
- Trung tâm Chính trị thành phố,
- UBMTTQVN và các đoàn thể CT-XH thành phố,
- Các TCCS Đảng trực thuộc Thành ủy,
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thành phố,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Lưu: VT-TH.

T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ



*Trần Duy Hùng*  
**Trần Duy Hùng**